

QUYẾT ĐỊNH GIÁM ĐỐC THẨM SỐ 13/2006/LĐ-GĐT
NGÀY 04-7-2006 VỀ VỤ ÁN “TRanh CHẤP VỀ TRƯỜNG HỢP
BỊ ĐƠN PHƯƠNG CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG”

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

...

Ngày 04 tháng 7 năm 2006, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao đã mở phiên tòa giám đốc xét xử vụ án tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Lee Seong Hui, sinh năm 1956; quốc tịch Hàn Quốc;

Trú tại: 49B, đường quy hoạch số 2, Kho cảng Bình Tân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà máy tàu biển Hyundai-Vinashin (gọi tắt là Công ty Hyundai-Vinashin); trụ sở tại: Số 1 Mỹ Giang, Ninh Phước, Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; do ông Lee Sung Woo, Tổng Giám Đốc là đại diện.

NHẬN THẤY:

Ông Lee Seong Hui vào làm việc tại Công ty Hyundai-Vinashin từ năm 1999 theo các hợp đồng lao động xác định thời hạn:

- Hợp đồng lao động ký ngày 11-3-1999 đến ngày 10-3-2000,
- Hợp đồng lao động ký ngày 11-3-2000 đến ngày 10-3-2001,
- Hợp đồng lao động ký ngày 11-3-2001 đến ngày 10-3-2002,
- Hợp đồng lao động ký ngày 11-3-2002 đến ngày 10-3-2003,
- Hợp đồng lao động ký ngày 11-3-2003 đến ngày 10-3-2004,
- Hợp đồng lao động ký ngày 11-3-2004 đến ngày 10-3-2005,

Theo hợp đồng lao động cuối cùng có thời hạn từ ngày 11-3-2004 đến ngày 10-3-2005 thì công việc chính của ông Lee Seong Hui là Chỉ huy trưởng và mức lương là 3.600.000 Won/tháng tương đương 50.400.000 VNĐ/tháng.

Trong thời gian làm việc theo các hợp đồng lao động nói trên, ông Lee Seong Hui chỉ có giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài, thời hạn từ ngày 11-3-2001 đến ngày 10-3-2002.

Ngày 27-04-2004, Công ty Hyundai-Vinashin giao nhiệm vụ cho tàu kéo do ông Tae Man Song là Thuyền trưởng, ông Lee Seong Hui là Máy trưởng, kéo tàu Chí Linh từ ụ tàu ra ngoài cảng để kéo tàu Harackle và Phao nổi của giàn khoan Đại Hùng vào ụ tàu, để các tổ sản xuất tiến hành sửa chữa theo kế hoạch. Ông Lee Seong Hui và 03 người lao động Hàn Quốc khác không thực hiện lệnh điều động của Công ty, đồng thời rời khỏi nơi làm việc.

Ngày 29-04-2004, Tổng Giám đốc Công ty Hyundai-Vinashin họp với Ban chấp hành công đoàn cơ sở, trao đổi về việc ông Lee Seong Hui tự ý bỏ việc và ra bản Thông báo hủy bỏ hợp đồng lao động đối với ông Lee Seong Hui, vì lý do ông Lee Seong Hui vi phạm cam kết trong hợp đồng lao động. Ngày 03-5-2004, ông Lee Seong Hui nhận được thông báo hủy bỏ hợp đồng lao động.

Ngày 21-6-2004 ông Lee Seong Hui có đơn kiện Công ty Hyundai-Vinashin về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật. Ông Lee Seong Hui yêu cầu:

- Công ty Hyundai-Vinashin phải hủy bỏ “Thông báo hủy bỏ hợp đồng” và bồi thường theo quy định tại Điều 41,42 Bộ luật lao động;
- Thanh toán tiền làm thêm giờ.

Phía Công ty Hyundai-Vinashin không chấp nhận yêu cầu của ông Lee Seong Hui, đồng thời có yêu cầu phản tố, đòi ông Lee Seong Hui phải liên đới bồi thường số tiền 60.718,55USD do hành vi tự ý nghỉ việc gây ra.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 02/2005/LĐST ngày 27-05-2005, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xử:

Căn cứ Điều 133, khoản 3 Điều 166, Điều 41, Điều 42, Điều 87 Bộ luật lao động, Điều 14, 15, 16 Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 09-5-2003, Nghị định số 105/2003/NĐ-CP ngày 17-9-2003 của Chính Phủ.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết từ ngày 11-3-2004 đến ngày 10-3-2005 giữa ông Lee Seong Hui với Công ty Hyundai-Vinashin là hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn ông Lee Seong Hui.

Buộc Công ty Hyundai-Vinashin phải bồi thường cho ông Lee Seong Hui các khoản như đã nêu trên, tổng cộng là 452.760.000VNĐ (Bốn trăm năm mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn đồng Việt Nam).

2. Bác yêu cầu phản tố của Công ty Hyundai-Vinashin về việc yêu cầu ông Lee Seong Hui phải bồi thường cho Công ty số tiền là 60.718,55USD vì không có căn cứ pháp lý.

Án phí: Công ty Hyundai-Vinashin phải chịu án phí phần bị bác yêu cầu phản tố là: 20.249.994đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04-6-2005, ông Lee Seong Hui kháng cáo yêu cầu tính lại tỷ giá giữa đồng Won và đồng Việt Nam tại thời điểm xét xử sơ thẩm và buộc Công ty Hyundai-Vinashin bồi thường đủ tiền lương, trợ cấp thôi việc và mất việc theo quy định.

Ngày 08-6-2005 bị đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại bản án lao động phúc thẩm số 04 ngày 28-10-2005, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng đã xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 275 Bộ luật tố tụng dân sự

- Không chấp nhận kháng cáo của Công ty Hyundai-Vinashin.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của ông Lee Seong Hui, sửa lại bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 133; Điều 166 khoản 4; Điều 41, Điều 42, Điều 87 Bộ luật lao động; Điều 14, Điều 15, Điều 16 Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 9-5-2003, Nghị định 105/2003/NĐ-CP ngày 17-9-2003 của Chính Phủ.

Tuyên bố hợp đồng lao động đã ký kết từ ngày 11-3-2004 đến ngày 10-3-2005 giữa ông Lee Seong Hui với Công ty Hyundai-Vinashin là hợp đồng vô hiệu toàn bộ.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của ông Lee Seong Hui.

Buộc Công ty Hyundai-Vinashin phải bồi thường cho ông Lee Seong Hui các khoản như đã nêu trên, tổng cộng là 716.520.000VNĐ.

2. Bác yêu cầu phản tố của Công ty Hyundai-Vinashin về việc yêu cầu ông Lee Seong Hui phải bồi thường cho Công ty số tiền là 60.715,55USD vì không có căn cứ pháp lý.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm tiếp tục có hiệu lực.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí lao động phúc thẩm.

Sau khi xét xử phúc thẩm, Tổng Giám đốc Công ty Hyundai-Vinashin có nhiều đơn khiếu nại bản án phúc thẩm.

Tại Quyết định số 02/KN-LĐ ngày 12-4-2006, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị Bản án lao động phúc thẩm số 04 ngày 28-10-2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hủy bản án sơ thẩm và phúc thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Tại Kết luận số 09/KL-ALĐ ngày 29-5-2006, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho rằng kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao là cần thiết và đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao căn cứ khoản 3 Điều 297 Bộ luật tố tụng dân sự, hủy bản án phúc thẩm số 04 ngày 28-10-2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và bản án sơ thẩm số 02/2005/LĐST ngày 27-5-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự sơ thẩm. Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát biểu giữ nguyên quan điểm nêu trên.

XÉT THẤY:

Tại Điều 4 của hợp đồng lao động đã quy định: “Thời gian làm việc của bên B phụ thuộc vào tình hình công việc của bên A”. Tại Điều 9 của hợp đồng lao động cũng quy định

bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động đối với bên B, nếu bên B “Không tuân theo điều động của bên A”.

Căn cứ vào thỏa thuận tại hợp đồng lao động như nêu trên, thì việc ông Lee Seong Hui không thực hiện mệnh lệnh kéo tàu trong ngày 27-4-2004, là vi phạm hợp đồng lao động, do đó Công ty Hyundai-Vinashin có quyền được chấm dứt hợp đồng lao động, song có vi phạm về thời gian báo trước.

Tuy nhiên, theo trình bày của các bên đương sự và kết quả xác minh của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, trong thời gian làm việc tại Công ty Hyundai-Vinashin theo các hợp đồng lao động, thì chỉ có khoảng thời gian làm việc từ ngày 11-3-2001 đến ngày 10-3-2002, ông Lee Seong Hui được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa cấp giấy phép lao động.

Căn cứ quy định tại Điều 133 Bộ luật lao động và Điều 6 Nghị định số 105/2003/NĐ-CP ngày 17-9-2003 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tuyển dụng và quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, thì việc Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm xác định hợp đồng lao động đã ký giữa Công ty Hyundai-Vinashin với ông Lee Seong Hui, từ ngày 11-3-2004 đến ngày 10-3-2005 là hợp đồng lao động vô hiệu, là có căn cứ pháp luật. Song Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm lại cho rằng Công ty Hyundai-Vinashin đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với ông Lee Seong Hui, nên buộc Công ty Hyundai-Vinashin phải bồi thường cho ông Lee Seong Hui tiền lương trong những ngày không được làm việc, kể từ khi chấm dứt hợp đồng cho đến khi hết hạn hợp đồng lao động, cộng với hai tháng tiền lương theo khoản 1 Điều 41 Bộ luật lao động là không đúng pháp luật.

Do hợp đồng lao động giữa các bên bị vô hiệu, cho nên căn cứ vào quy định tại Điều 16 Nghị định số 44/2003/NĐ-CP ngày 9-5-2003 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật lao động về hợp đồng lao động và pháp luật hiện hành, thì ông Lee Seong Hui chỉ được hưởng các quyền lợi của người lao động theo thỏa thuận của các bên ghi trong hợp đồng tính đến ngày ông Lee Seong Hui tự ý bỏ việc chứ không phải đến khi hết thời hạn hợp đồng.

Về yêu cầu phản tố của bị đơn: Công ty Hyundai-Vinashin đưa ra yêu cầu đòi ông Lee Seong phải liên đới bồi thường khoản tiền là 60.718,55USD, bao gồm: chi phí thuê tàu kéo và nhân viên của Công ty Dịch vụ hàng hải, khoản thu bị mất do không giải phóng được ụ tàu và cầu cảng để cho thuê, khoản tiền phạt vì chậm giao tàu cho khách hàng và chi phí tiền công lao động cho những người lao động phải nghỉ việc.

Các tài liệu trong hồ sơ vụ án cho thấy: Vì ông Lee Seong Hui không thực hiện việc kéo tàu, do đó Công ty Hyundai-Vinashin phải thuê tàu kéo MASC 3 của Công ty Dịch vụ hàng hải Chi nhánh Nha Trang để kéo, lai dắt tàu trong ngày 28-4 và 29-4-2004, với chi phí là 176.139.936 đồng.

Việc ông Lee Seong Hui không kéo tàu đã làm chậm tiến độ sửa chữa tàu Chí Linh. Do đó, căn cứ vào hợp đồng sửa chữa tàu, Công ty Hyundai-Vinashin bị phạt do chậm giao tàu Chí Linh số tiền là 698.978,00USD. Theo tính toán của Công ty Hyundai-Vinashin, thì số tiền phạt của 02 ngày là 66.569,34USD.

Các chứng từ nêu trên cho thấy thực tế đã xảy ra thiệt hại về tài sản và lợi ích cho Công ty Hyundai-Vinashin; thiệt hại đó phát sinh từ việc vi phạm của ông Lee Seong Hui. Tòa án cần phải xem xét đầy đủ các chứng cứ, trên cơ sở đó xác định những thiệt hại thực tế nào đã xảy ra và lỗi gây ra thiệt hại để xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường của Công ty Hyundai-Vinashin với lý do không có căn cứ pháp lý là đã chưa xem xét một cách toàn diện các chứng cứ do Công Ty Hyundai-Vinashin cung cấp.

Từ nhận định nêu trên, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nhận thấy cần chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, hủy bản án phúc thẩm số 04 ngày 28-10-2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và bản án sơ thẩm số 02/2005/LĐST ngày 27-5-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại vụ án theo trình tự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 3 Điều 291, khoản 3 Điều 297 và khoản 2 Điều 299 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bản án phúc thẩm số 04 ngày 28-10-2005 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và Bản án sơ thẩm số 02/2005/LĐST ngày 27-5-2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa giải quyết, xét xử sơ thẩm lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

- Lý do hủy các bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm:

1. Cần xem xét đầy đủ các chứng cứ để xác định thiệt hại thực tế thế nào đã xảy ra và lỗi gây ra thiệt hại;

2. Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm bác toàn bộ yêu cầu đòi bồi thường của Công ty Hyundai-Vinashin là chưa xem xét toàn diện các chứng cứ do bị đơn cung cấp.

- Nguyên nhân dẫn đến việc hủy các bản án sơ thẩm và phúc thẩm:

Thiếu sót trong việc xem xét, đánh giá chứng cứ.